

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST.

Ngày: 26 - 7 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Trọng Thơi.
2. Ông Trần Văn Cường.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ; tên gọi khác: Chuột, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1990 tại tỉnh TTH. Địa chỉ: Tổ X, phường TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ, con bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 31/8/2017 bị Công an thị xã HT xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi: “Xâm hại sức khỏe của người khác” theo Quyết định số: 98556, chưa chấp hành nộp phạt). Nhân thân: Ngày 20/12/2016, bị Toà án nhân dân thị xã HT xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số: 62/HSST, chấp hành xong ngày 23/4/2018. Ngày 26/9/2017 bị Công an thị xã HT xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 22732, đã chấp hành nộp phạt ngày 14/3/2018. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 17/3/2023; tạm giam ngày 23/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đặng Duy M, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ X, phường TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ X, phường TP, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 52/CT-VKS-Hth, ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về hành vi phạm tội:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/3/2023, Nguyễn Văn Đ đi bộ từ nhà ở của mình đến ngã ba DL, thuộc phường TP, thị xã HT, thuê xe ôm của một người đàn ông (không rõ lai lịch) chở Đ lên khu vực cầu GH, thành phố H để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại đây, Đ gặp và hỏi mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) 500.000 đồng ma túy loại Hồng phiến thì được người này đồng ý bán. Sau đó, nam thanh niên này đưa cho Đ một gói ni lông màu trắng, bên trong có 12 viên ma túy loại Hồng phiến đồng thời nhận từ Đ được số tiền 500.000 đồng. Sau khi có ma túy, Đ cất giấu vào người rồi tiếp tục thuê xe ôm quay trở về nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đ mang theo toàn bộ số ma túy trên, đi bộ ngang qua nhà ông Nguyễn Văn H tại Tổ X, phường TP, thị xã HT, thấy trong nhà mở cửa và không có người nên Đ đi vào trong, chọn căn ở giữa (nhà 5m x 7m) để làm địa điểm để sử dụng ma túy. Đ lấy trên bàn, 01 vỏ chai nhựa, dùng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng quấn làm ống rút, 01 bật lửa ga và 01 miếng giấy bạc (Đ mang theo) để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Đ lấy ra 10 viên ma túy để sử dụng, còn lại 02 viên Đ để trong 01 túi ni lông, cất giấu vào túi quần jean phía trước đang mặc trên người. Đến khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, khi Đ vừa mới sử dụng hết 02 viên ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT phát hiện bắt quả tang.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn Đ cho kết quả: Dương tính với MTTT dạng Hồng phiến – MET.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lông màu trắng có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa 08 (tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, được niêm phong ký hiệu A1 (thu giữ tại vị trí Đ đang ngồi);

- 01 (một) gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ và 01 (một) viên nén có dạng hình trụ tròn màu xanh; tất cả được niêm phong ký hiệu A2 (thu giữ trong túi quần jean phía trước, bên trái đang mặc trên người của Đ);

- 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng, có gắn một ống hút tự chế được làm bằng tờ tiền Việt Nam, có mệnh giá 1.000 đồng.

- 01 (một) bật lửa ga màu xanh;

- 01 (một) tờ giấy bạc.

Tại bản Kết luận giám định số: 146/KL-KTHS ngày 22/3/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TTH, kết luận:

- 08 (tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,7855 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,1001 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Viên

nén có dạng hình trụ tròn màu xanh trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,1001 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,6855g (Không phải sáu tám năm năm gam) mẫu bột được nghiền từ 08 (tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; Xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Do muốn sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã liên hệ mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, khoảng 15 giờ 00 ngày 17/3/2023, bị cáo đến nhà ông Nguyễn Văn H, tại Số X đường DL, Tổ X, phường TP, thị xã HT, tỉnh TTH sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang tàng trữ trái phép 0,9857g (Không phải chín tám năm bảy gam), ma túy, loại Methamphetamine. Do đó bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ ma túy, loại Methamphetamine của bị cáo nhằm mục đích để sử dụng là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần, sử dụng rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến xảy ra nhiều tệ

nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Bản thân bị cáo đã bị kết án, bị xử phạt hành chính nhưng không rút kinh nghiệm để rèn luyện tốt, nay tiếp tục phạm tội. Do đó, xử phạt bị cáo mức án nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ tại cầu GH, thành phố H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định tại thời điểm Nguyễn Văn Đ vào nhà ông để sử dụng ma túy thì ông không có mặt ở nhà và ông cũng không biết việc Nguyễn Văn Đ tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của mình nên không xem xét xử lý về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 08 (tám) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng là 0,7855 gam (sau khi giám định còn lại là 0,6855g), là ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) vỏ chai nhựa màu trắng, 01 (một) tờ giấy bạc, 01 (một) bật lửa ga màu xanh là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 1.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác: Chuột) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 0,6855g (Không phẩy sáu tám năm năm gam) mẫu bột là ma túy, loại Methamphetamine, được nghiền từ 08 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ, cùng các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định; tất cả được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có hai chữ ký ghi họ tên Nguyễn Đình Quang V, hai chữ ký ghi họ tên Trần N, hai dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TTH và dòng chữ: “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Văn Đ, bắt ngày 17/3/2023”.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ chai (Bịch) nhựa màu trắng, 01 (một) bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng, 01 (một) tờ giấy bạc đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.000 đồng (Một nghìn đồng đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hiện vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã HT và Chi cục thi hành án dân sự thị xã HT.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTH;
- Sở Tư pháp tỉnh TTH;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TTH;
- CQĐT thị xã HT;
- VKSND thị xã HT;
- CQ Thi hành án dân sự HT;
- CQ Thi hành án hình sự HT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân